



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG



Tin KINH TẾ VIỆT NAM



Tin KINH TẾ THẾ GIỚI

Thông tin được tổng hợp từ các nguồn báo điện tử chính thống trong nước và quốc tế, cụ thể:

- Trong nước: chínhphu, sbv, gso, vietstock,...
- Quốc tế: bloomberg, goldprice, tradingeconomics,...

BP.NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN – PHÒNG KẾ HOẠCH

[a] 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM

[t] (028) 38 469 516 (1813/1819) – [e] kehoach@sacombank.com

Tin nổi bật

Dựa trên quỹ đạo hiện tại và các yếu tố như tốc độ tăng trưởng 6 tháng đầu năm thấp hơn nhiều so với mục tiêu và sẽ rất khó để đạt được mức dự báo cả năm là 6,0% (Mặc dù, các lĩnh vực trong nước đã hoạt động tốt lên, đặc biệt với các biện pháp tích cực nhưng các biện pháp này vẫn chưa đủ) UOB điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng 2023 của Việt Nam xuống 5,2%. Triển vọng phía trước sẽ đầy thách thức, đặc biệt là Quý 4 với mức cơ sở cao trong một năm trước đó. Dự đoán lãi suất sẽ giảm thêm 1% trong Quý 3 trước khi Ngân hàng Nhà nước tạm dừng để đánh giá các tác động.

Bảng chỉ số

(Thứ Năm, ngày 06/07/2023)

Chứng khoán

VN - INDEX	1,134.62	↑	0.23%
HNX - INDEX	227.84	↓	-0.40%
DOWN JONES INDUS	34,288.64	↓	-0.38%
EURO STOXX 50 PR	4,350.71	↓	-0.92%
CSI 300 INDEX	3,868.81	↓	-0.77%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	66.950	↓	-0.15%
Quốc tế (USD/Oz)	1,915.1	↓	-0.55%

Tỷ giá (USD/VND)

USD/VND (BQ LNH)	23.828	↑	0.06%
EUR/USD	1.0853	↓	-0.29%

Dầu

WTI (USD/th)	71.91	↑	1.20%
--------------	-------	---	-------



Tài chính

NGÂN HÀNG

- Dự báo NHNN giảm lãi suất tái cấp vốn thêm 1 điểm % trong Quý 3
- 3 nguyên nhân "khác thường" khi lãi suất giảm nhanh mà tín dụng tăng chậm
- Hoàn tất giai đoạn kiểm thử, nhà đầu tư sắp được giao dịch T0 với trái phiếu riêng lẻ



Kinh tế

VIỆT NAM

- Bức tranh kinh tế Việt Nam 6 tháng đầu năm và dự báo cả năm 2023
- Sản xuất công nghiệp 6 tháng/2023: Chật vật tìm đơn hàng và tiêu thụ sản phẩm



Kinh tế

QUỐC TẾ

- Điểm sáng trong thương mại toàn cầu



Dự báo NHNN giảm lãi suất tái cấp vốn thêm 1 điểm % trong Q.III

Bộ phận Nghiên cứu của UOB vừa công bố Báo cáo tăng trưởng kinh tế (KT) Việt Nam (VN) Q.II. Cụ thể, theo UOB, với tốc độ tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm 2023 thấp hơn nhiều so với mục tiêu tăng trưởng chính thức trong năm sẽ rất khó để đạt được mức dự báo 6,0%. Mặc dù, các lĩnh vực trong nước đã hoạt động tốt lên, đặc biệt với các biện pháp tích cực gần đây bao gồm cắt giảm lãi suất (LS) cơ bản và thuế giá trị gia tăng nhưng những biện pháp này vẫn chưa đủ... Dựa trên các yếu tố trên và quỹ đạo hiện tại, UOB điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng cả năm của VN xuống 5,2% (từ dự báo trước đó là 6,0%; 2022 là 8,0%). Triển vọng phía trước sẽ đầy thách thức, đặc biệt là trong Q.IV với mức cơ sở cao (về mặt giá trị) trong 1 năm trước đó. Theo UOB, Q.III sẽ là thời điểm quan trọng vì đây là những tháng thường chứng kiến hoạt động sản xuất và xuất khẩu (XK) tăng mạnh trước nhu cầu lễ hội cuối năm tại các thị trường phát triển. Trước đà tăng trưởng yếu của nền KT, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã hành động quyết liệt hơn UOB dự đoán, bằng cách cắt giảm LS tái cấp vốn tổng cộng $\downarrow 1,5$ điểm % vào tháng 6 xuống 4,50%. Trước đó, UOB đã dự kiến, việc cắt giảm LS $\downarrow 1$ điểm % trong nửa đầu năm 2023. “Với những hành động này, NHNN đã thiên về chính sách nới lỏng hơn và nhiều khả năng sẽ có thể tiếp tục hạ LS trong Q.III/2023”. Do đó, dự đoán LS sẽ $\downarrow 1$ điểm % trong Q.III trước khi NHNN tạm dừng để đánh giá các tác động.

3 nguyên nhân "khác thường" khi lãi suất giảm nhanh mà tín dụng tăng chậm



Phó thống đốc NHNN cho biết, từ đầu năm đến nay NHNN đã hạ LS điều hành 4 lần ↓0,5-2%. Đến hết tháng 6, LS huy động bình quân (BQ) tại các ngân hàng thương mại (NHTM) ↓0,7-0,8%; LS cho vay BQ ↓1-1,2%. Tuy nhiên, dù LS đã giảm nhưng đến nay, dư nợ tín dụng mới ↑4,2%, #12.423.000 tỷ đồng, trong khi mục tiêu tăng trưởng tín dụng theo kỳ vọng cả năm 2023 là 14-15%. Tăng trưởng huy động ↑4,16%, #12,7 triệu tỷ đồng. Đồng nghĩa với việc huy động và cho vay ở thời điểm hiện nay tương đương, kể cả tốc độ, doanh số, số dư. Room (hạn mức) tín dụng cả năm đã giao 11% nhưng đến nay mới đạt 4,2%, cho thấy dư địa còn rất nhiều để các NH cho vay. Trong khi đó, thanh khoản của các NHTM đang thừa. Lý giải về những nguyên nhân trực tiếp tạo ra những "khác thường" sv những năm trước khi LS giảm mà tín dụng chưa tăng được nhanh, có 3 nguyên nhân, gồm: (i) Tình hình nền KT đang có nhiều khó khăn, suy giảm về cầu đầu tư, cầu tiêu dùng thấp, như vậy cầu tín dụng cũng không thể tăng cao được; (ii) Do sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp (DN) khó khăn, tồn kho nhiều. Thị trường bất động sản chưa sôi động lại, nhiều dự án chưa triển khai được; (iii) Những DN nhỏ và vừa đang khó tiếp cận tín dụng. Trước đây DN khó về năng lực tài chính để đảm bảo vay phải có khả năng trả nợ, đến nay càng khó hơn.



Hoàn tất giai đoạn kiểm thử, nhà đầu tư sắp được giao dịch T0 với trái phiếu riêng lẻ

Ngày 4/7, Bộ Tài chính cho biết, đã hoàn tất giai đoạn kiểm thử cuối cùng, sẵn sàng đưa vào vận hành hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) riêng lẻ. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đang phối hợp cùng Sở Giao dịch Chứng khoán (SGDCK) và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán VN (VSDC) rà soát, chấp thuận các Quy chế hoạt động đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch TPDN phát hành riêng lẻ của VSDC, Quy chế thành viên giao dịch TPDN phát hành riêng lẻ và Quy chế giao dịch TPDN phát hành riêng lẻ của SGDCK. Sau khi hoàn tất kiểm thử, UBCKNN sẽ trình Bộ Tài chính để đưa hệ thống giao dịch, hệ thống đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch TPDN phát hành riêng lẻ vào vận hành chính thức. Được biết, trái phiếu riêng lẻ (TPRL) với đặc thù giao dịch theo phương thức thỏa thuận với quy mô giao dịch thường khá lớn nên để góp phần gia tăng tính thanh khoản cho thị trường cũng như đảm bảo tốt hơn lợi ích cho nhà đầu tư, việc thanh toán giao dịch TPRL sẽ được VSDC thực hiện theo cơ chế thanh toán tức thời theo từng giao dịch với chu kỳ thanh toán T+0... Theo cơ chế này, sau khi giao dịch TPRL được xác lập trên hệ thống giao dịch TPRL, HNX sẽ gửi kết quả giao dịch cho VSDC để thực hiện thanh toán trong khung thời gian dự kiến 9-16h cùng ngày, trong đó việc thanh toán giao dịch TPRL được thực hiện theo trình tự ưu tiên là giao dịch nào VSDC nhận được trước sẽ được thanh toán trước ngay khi bên mua có đủ tiền và bên bán có đủ TPRL trên tài khoản.



Bảng 1: Dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2023 (% YoY)

Lĩnh vực	2022	Dự báo năm 2023				
		Q1	Q2	6T	ĐB Q3	ĐB Q4
Nông, Lâm nghiệp, Thủy sản	3,36	2,90	3,28	3,07	3-3,15	2,9-3,1
Công nghiệp và Xây dựng	7,78	-0,35	2,50	1,13	6,2-6,5	5,5-5,7
- Công nghiệp	7,69	-0,75	1,26	0,44	5-5,2	4,5-5
- Xây dựng	-8,17	1,88	7,05	4,74	10-10,5	8,5-8,8
Dịch vụ	9,90	6,56	6,11	6,33	9,8-10	9,5-9,8
Tăng trưởng GDP	8,02	3,28	4,14	3,72	7-7,2	6,8-7

Nguồn: Dự báo của Viện DT&NC BIDV (kịch bản cơ sở, tháng 7/2023).

Bức tranh kinh tế Việt Nam 6 tháng đầu năm và dự báo cả năm 2023

Trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức hơn là thuận lợi ở cả trong và ngoài nước; KT VN 6 tháng đầu năm vẫn ghi nhận 6 điểm sáng sau: (i) Chính phủ quyết liệt, nỗ lực duy trì ổn định kinh tế vĩ mô (KTVM), thúc đẩy tăng trưởng; (ii) Lĩnh vực dịch vụ phục hồi tốt, là động lực chính cho tăng trưởng KT; (iii) Lạm phát hạ nhiệt, được kiểm soát ở mức phù hợp; (iv) Các cân đối vĩ mô được giữ vững, LS giảm, tỷ giá ổn định; (v) Giải ngân đầu tư công được thúc đẩy và cải thiện rõ nét; (vi) Mặc dù, còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng tình hình KT xã hội đang dần cải thiện. Tuy nhiên, KT VN vẫn đối mặt với 7 rủi ro, thách thức chính: (i) Rủi ro, thách thức từ bên ngoài vẫn hiện hữu; (ii) GDP tăng trưởng thấp hơn mục tiêu đề ra; (iii) Xuất - nhập khẩu (XNK) sụt giảm và chịu tác động tiêu cực rõ nét hơn; (iv) Thu hút FDI còn giảm; (v) Thu ngân sách Nhà nước giảm do KT tăng trưởng thấp, DN gặp nhiều khó khăn; (vi) DN đối mặt với nhiều khó khăn và ngày càng rõ nét hơn; (vii) Tín dụng tăng thấp, nợ xấu gia tăng dù trong tiên lượng và tầm kiểm soát... trong bối cảnh quốc tế kém thuận lợi như nêu trên, với kết quả tăng trưởng khá thấp của 6 tháng đầu năm (3,72%) và mức nền cao của 2022, dự báo khó có thể đạt được mục tiêu tăng trưởng 6,5% cả năm 2023. Theo tính toán của Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV, dự báo tăng trưởng GDP 2023 (kịch bản cơ sở) ở mức 5-5,5% (thấp hơn sv dự báo 5,5-6% hồi tháng 3), trong đó tăng trưởng Q.IV có thể đạt 7-7,2% và Q.IV đạt 6,8-7%. Với các yếu tố hỗ trợ đang chiếm ưu thế, CPI 6 tháng cuối năm dự báo sẽ thấp hơn nửa đầu năm nhưng các yếu tố áp lực lạm phát vẫn còn. Dự báo lạm phát cả năm nhiều khả năng sẽ $\uparrow$ 3,8-4,2%, thấp hơn sv mục tiêu 4,5%. Điều này cũng góp phần củng cố dư địa cho các chính sách tài khóa và tiền tệ đang triển khai.



Sản xuất công nghiệp 6 tháng/2023: Chật vật tìm đơn hàng và tiêu thụ sản phẩm

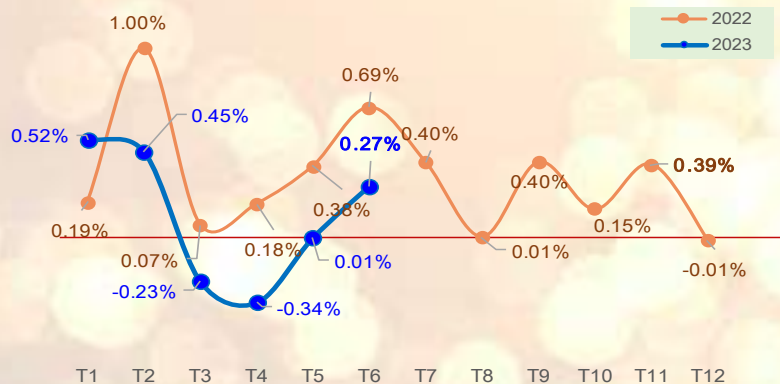
Theo báo cáo từ Bộ Công Thương, sản xuất công nghiệp 6 tháng qua tuy có chuyển biến tích cực nhưng còn chậm và chưa phục hồi hoàn toàn sv cùng kỳ. Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp toàn ngành ↓1,2%, riêng với ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ↓1,6% do cầu thế giới sụt giảm đối với các ngành công nghiệp XK chủ lực của VN như điện tử, dệt may, đồ gỗ... Những khó khăn trong việc tìm kiếm đơn hàng và tiêu thụ sản phẩm trong nửa đầu năm 2023 đã khiến kim ngạch XK của nhóm ngành chế biến, chế tạo giảm mạnh... Ước tính tại thời điểm 30/6, tồn kho ngành công nghiệp chế biến chế tạo ↑9,1% sv tháng trước và ↑19,9% sv cùng thời điểm năm trước. Tỷ lệ tồn kho toàn ngành chế biến, chế tạo bình quân 6 tháng đầu năm 2023 là 83,1%. Điều này cho thấy những khó khăn trong tìm kiếm đơn hàng và tiêu thụ sản phẩm. Các DN còn khó khăn trong việc tiếp cận vốn, LS NH và chi phí đầu vào vẫn ở mức cao, đặc biệt là DN trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo đang ở trong bối cảnh rất khó khăn do thiếu đơn hàng, khả năng hấp thụ vốn đã bắt đầu giảm. Giá nhiên liệu đầu vào, năng lượng toàn cầu vẫn ở mức cao đã tác động đến chi phí sản xuất của DN trong nước. Sự bất ổn, không chắc chắn của KT toàn cầu đang ở mức cao nhất trong nhiều năm, tác động đến ổn định KTVN và triển vọng tăng trưởng của VN trong thời gian tới khi VN là nền KT có độ mở lớn, phụ thuộc đáng kể vào khả năng đa dạng hóa các thị trường XK. Các tập đoàn đa quốc gia cũng đang tập trung đầu tư các nhà máy sản xuất ở 1 số nước như: Ấn Độ, Mexico, Brazil... làm gia tăng đối thủ cạnh tranh tại các thị trường XK chính của VN và ảnh hưởng trực tiếp đến thị phần của VN tại các thị trường này.



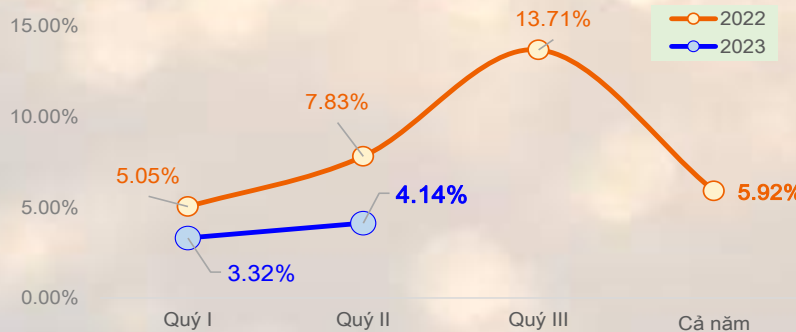
Điểm sáng trong thương mại toàn cầu

Theo Eurasiareview.com, những ảnh hưởng dai dẳng của đại dịch Covid-19, bất ổn địa chính trị và lạm phát cao tiếp tục thách thức thương mại quốc tế. Tuy nhiên, bất chấp những gián đoạn toàn cầu này, các quốc gia đang tiếp tục hướng tới môi trường thương mại liền mạch và hiệu quả bằng cách đơn giản hóa và số hóa các thủ tục trong thương mại quốc tế. Kết quả khảo sát toàn cầu lần thứ 5 của Liên hợp quốc về tạo thuận lợi cho thương mại kỹ thuật số và bền vững đối với 161 quốc gia, cho thấy, đã có những tiến bộ trong việc tạo thuận lợi cho thương mại hiệu quả hơn, theo đó tỷ lệ thực hiện các biện pháp tạo thuận lợi cho thương mại kỹ thuật số nói chung $\uparrow >6$ điểm % trong 2021-2023. Tỷ lệ thực hiện trung bình toàn cầu hiện ở mức 68,7%. Tỷ lệ thực hiện cao nhất được ghi nhận ở các nền KT phát triển (85,3%), tiếp theo là các quốc gia ở Đông Nam Á và Đông Á (76,6%). Quần đảo Thái Bình Dương có tỷ lệ thực hiện thấp nhất (42,3%). Ở châu Á-Thái Bình Dương, việc triển khai đã $\uparrow 3$ điểm % kể từ 2021, với tỷ lệ cao nhất ở Australia, New Zealand, Đông Á và Đông Bắc Á. Bắc Á, Trung Á và các nền KT đang phát triển ở Thái Bình Dương có nhiều tiến bộ nhất trong 2 năm qua. Các biện pháp trong WTO tiếp tục được triển khai rộng rãi và các biện pháp tạo thuận lợi thương mại không cần giấy tờ được cải thiện nhiều nhất trong giai đoạn này. Mặc dù, việc thực hiện các biện pháp để đạt được thương mại không cần giấy tờ xuyên biên giới vẫn còn thấp hơn nhiều so với các biện pháp khác nhưng đã có những cải thiện đáng chú ý trong lĩnh vực này. Những tiến bộ như vậy làm nổi bật sự sẵn sàng của khu vực trong việc hiện đại hóa các quy trình thương mại, thúc đẩy hiệu quả và thúc đẩy hợp tác quốc tế.

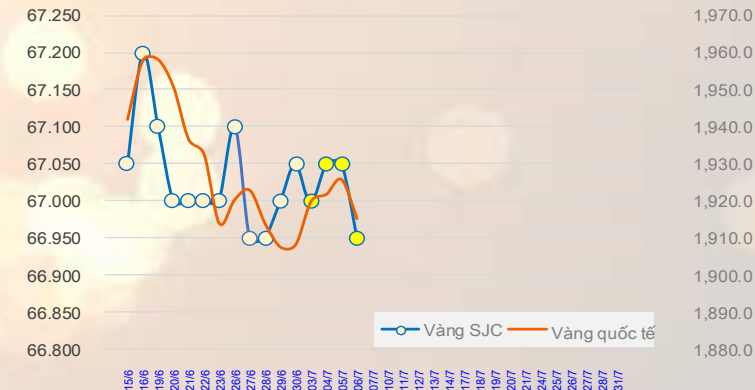
CPI 2022-2023



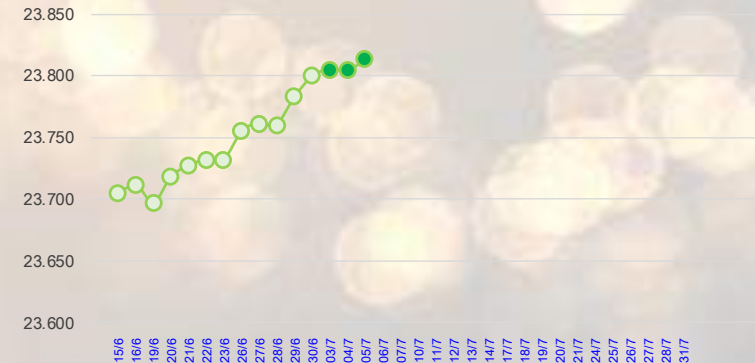
GDP 2022 - 2023



Giá vàng Tháng 7/2023



Tỷ giá trung tâm Tháng 7/2023



DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2023 - 2024

TỔ CHỨC DỰ BÁO	THẾ GIỚI		VIỆT NAM	
	2023	2024	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%	6,0%	
IMF	2,8%		5,8%	
OECD	2,7%		6,5%	
Liên hiệp quốc	2,5%			
Standard Chartered			6,5%	
ADB			6,5%	6,8%
HSBC			6,0%	
VNDirect			6,9%	
VDSC			6,3%	
UOB			5,2%	



(*) Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

Tổng hợp từ các website

Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/du-bao-nhnn-giam-lai-suat-tai-cap-von-them-1-diem-trong-quy-3-188230705090712781.chn>
<https://nhipsongkinhdoanh.vn/hoan-tat-giai-doan-kiem-thu-nha-dau-tu-sap-duoc-giao-dich-t0-voi-trai-phieu-rieng-le-post3110435.html>
<https://nhipsongkinhdoanh.vn/3-nguyen-nhan-khac-thuong-khi-lai-suat-giam-nhanh-ma-tin-dung-tang-cham-post3110437.html>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://cafef.vn/buc-tranh-kinh-te-viet-nam-6-thang-dau-nam-va-du-bao-ca-nam-2023-18823070507311107.chn>
<https://vietnambiz.vn/san-xuat-cong-nghiep-nua-dau-nam-2023-chat-vat-tim-don-hang-va-tieu-thu-san-pham-202374222042602.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://bnews.vn/diem-sang-trong-thuong-mai-toan-cau/298234.html>

